TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HSST
Ngày: 10/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Chu Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Chiến Thành.

Bà Trần Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Luyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:19/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc TH, sinh ngày 29/8/1987 tại xã H, huyện X, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện X, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Q và bà Hoàng Thị B; có vợ là Lò Thị N và có 02 con; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Năm 2009, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bản án này bị cáo chấp hành xong và được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2018 đến ngày 27/12/2018 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1977 (vắng mặt)
- Ông Hà Trung D, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Đều cư trú: Khu 1, thị trấn T, huyện H, Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 24/12/2018, TH đi nhờ xe của một người không quen biết từ nhà ở Thôn Đ, xã H, huyện X, tỉnh Thái Bình đến khu vực bến xe Tiền Hải mục đích tìm mua ma túy. Đến nơi, TH gặp 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ. TH đi đến gần và hỏi người đàn ông: "anh có ma túy không bán cho em 200.000 đồng", người đàn ông trả lời "có". TH đưa cho người đàn ông 200.000 đồng, người đàn ông nhận tiền và đưa lại cho TH 01 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Biết đó là ma túy, TH cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi để sử dụng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi TH đang đi bộ ở khu vực trước cổng Nhà văn hóa phố H thuộc địa phận phố H, thị trấn T, thì bị Công an huyện Tiền Hải phát hiện yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Qua giải thích, TH khai nhận đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Tiền Hải đã dẫn giải TH và mời những người làm chứng về Ủy ban nhân dân thị trấn T để làm việc. Tại đây, TH đã tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho Công an huyện Tiền Hải. Công an huyện Tiền Hải đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý và niêm phong số vật chứng nêu trên trước sự chứng kiến của TH và những người làm chứng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Phạm Ngọc TH. Qua khám xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản Kết luận giám định số 464/KLGĐ- PC09 ngày 24/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1640 gam.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: " Do bị nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 24/12/2018, bị cáo đi nhờ xe của một người không quen biết từ nhà ở Thôn Đ, xã H, huyện X, tỉnh Thái Bình đến khu vực bến xe Tiền Hải mục đích tìm mua ma túy. Đến nơi, bị cáo gặp 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ. Bị cáo đi đến gần và hỏi người đàn ông: "anh có ma túy không bán cho em 200.000 đồng", người đàn ông trả lời "có". Bị cáo đưa cho người đàn ông 200.000 đồng, người đàn ông nhận tiền và đưa lại cho bị cáo 01 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Bị cáo cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi để sử dụng. Sau đó thì bị lực lượng Công an huyện Tiền Hải phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang".

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 15/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Ngọc TH về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng số 21/CT-VKS và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc TH từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; điều106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo sau khi hoàn giám định còn lại là 0,1540 gam.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23,Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập hồi 10 giờ 20 phút ngày 24/12/2018;

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do công an huyện Tiền Hải lập ngày 24/12/2018;

- Bản kết luận giám định số 464/KLGĐ-PC09 ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1640 gam";

- Lời khai của những người làm chứng là anh Nguyễn Ngọc S sinh năm 1977 và ông Hà Trung D sinh năm 1952 đều trú tại Khu 1, thị trấn T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 24/12/2018, tại khu vực trước cổng Nhà văn hóa phố Hùng Thắng, thuộc địa phận phố Hùng Thắng, thị trấn Tiền Hải, huyện Tiền Hải, Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang Phạm Ngọc TH có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,1640 gam, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. " Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ……

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về nhân thân, bị cáo Phạm Ngọc TH có nhân thân xấu, năm 2009, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là người tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất; huân chương kháng chiến hạng nhì và Ủy ban hành chính tỉnh Thái

Bình tặng Bằng ghi công vì đã có thành tích trong sản xuất, chiến đấu trong tám năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Trong lúc Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh với tệ nạn ma túy để đẩy lùi ma túy ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo Phạm Ngọc TH sinh ra trong một gia đình có truyền thống cách mạng nhưng bị cáo không phát huy được truyền thống của gia đình cách mạng, không chịu tu chí làm ăn để chăm lo cho gia đình. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, năm 2009 đã bị Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính " Đưa vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội" để cai nghiện với thời gian 12 tháng. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xử phạt xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", sau khi ra tù trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, không chịu cai nghiện mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo cần thiết phải xử phạt bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Phạm Ngọc TH là người nghiện ma túy không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo ở địa phương nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số Heroine thu giữ trong vụ án còn lại sau khi hoàn giám định là 0,1540gam, đây là loại nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số Heroine: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc TH khai số Heroine là do bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể tại khu vực bến xe khách huyện Tiền Hải. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không đủ cơ sở điều tra xác minh, làm rõ người bán ma túy cho TH để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc TH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 điều 106, khoản 2 điều 136; điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc TH phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc TH 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/12/2018.

3/ Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau khi đã hoàn giám định còn lại là 0,1540 gam Heroine được niêm phong trong phong bì niêm phong số 464/KLGĐ- PC09.

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2019 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

4/ Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc TH phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/4/2019.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Phòng KT Tòa án Tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu.